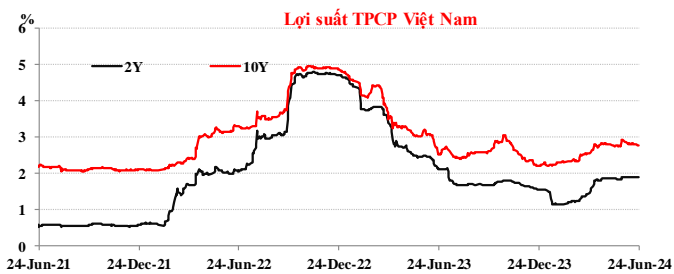


Kỳ hạn	Lãi suất LNH				Trái phiếu		
	VND	D/D	USD	D/D	Kỳ hạn	Lợi suất	D/D
ON	3.57	0.15	5.27	-0.01	3Y	1.90	0.000
1W	4.20	0.44	5.33	0.00	5Y	1.96	0.005
2W	4.56	0.08	5.39	-0.01	7Y	2.27	0.006
1M	4.81	0.07	5.42	0.02	10Y	2.78	0.012
2M	4.97	0.01	5.50	0.00	15Y	2.95	0.001
3M	5.10	0.06	5.55	-0.03			
6M	5.39	0.01	5.60	0.00			
9M	5.43	0.00	5.68	0.00			
1Y	5.45	0.02	5.69	-0.04			

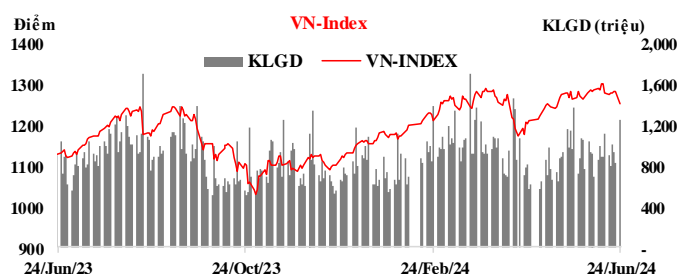


Tổng hợp GD cầm cố và mua bán TPNHNN 24/06/2024

Đơn vị: Tỷ đ.	Tổng KL chào thầu	Tổng KL trúng thầu	Tổng KL đảo hạn	Ròng	KL lưu hành
Reverse Repo	3,000.00	-	-	-	0.00
Sell Outright	-	10,150.00	200.00	9,950.00	106,660.00
<b>Tổng</b>				<b>9,950.00</b>	

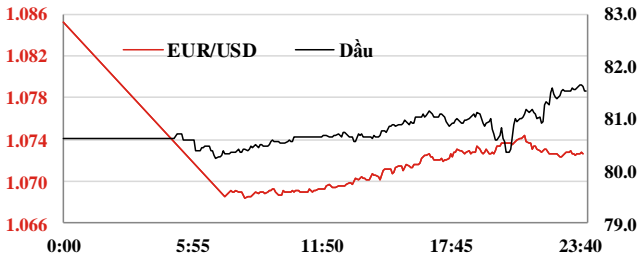
Chứng khoán ngày 24/06/2024

	VN-Index	HNX-Index	Upcom
Điểm	1254.12	239.74	99.06
%/ngày	-2.18%	-1.89%	-1.51%
%/29/12/2023	11.0%	3.8%	13.8%
KLGD (tr.đ.vị)	1247.10	109.85	92.3
GTGD (tỷ đ)	31815.03	2318.11	1792.14
NĐINN mua (tỷ đ)	2279350	99.64	50.84
NĐINN bán (tỷ đ)	3293647	76.36	123.35

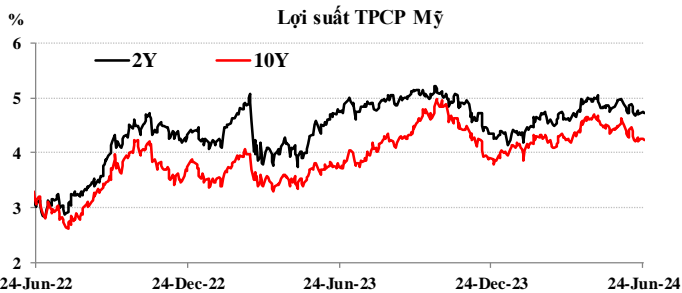
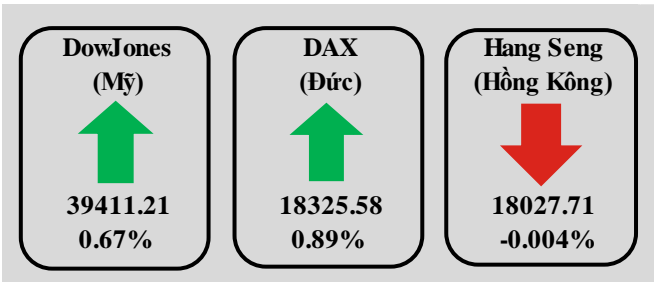


## Tin trong nước ngày 24/06

- Thị trường ngoại tệ:** Phiên 24/06, NHNN niêm yết tỷ giá trung tâm ở mức 24.262 VND/USD, tăng 06 đồng so với phiên cuối tuần trước. Tỷ giá mua giao ngay và tỷ giá bán giao ngay được giữ nguyên niêm yết lần lượt ở mức 23.400 VND/USD và 25.450 VND/USD. Trên thị trường LNH, tỷ giá chốt phiên với mức 25.457 VND/USD, tăng nhẹ 02 đồng so với phiên 21/06. Tỷ giá trên thị trường tự do tăng 80 đồng ở cả hai chiều mua vào và bán ra, giao dịch tại 25.840 VND/USD và 25.920 VND/USD.
- Thị trường tiền tệ LNH:** Ngày 24/06, lãi suất chào bình quân LNH VND tăng 0,07 - 0,44 đpt ở tất cả các kỳ hạn từ 1M trở xuống so với phiên cuối tuần trước; cụ thể: ON 3,57%; 1W 4,20%; 2W 4,56% và 1M 4,81%. Lãi suất chào bình quân LNH USD giảm 0,01 đpt ở các kỳ hạn ON và 2W trong khi đi ngang ở kỳ hạn 1W và tăng 0,02 đpt ở kỳ hạn 1M, giao dịch tại: ON 5,27%; 1W 5,33%; 2W 5,39%, 1M 5,42%. Lợi suất TPCP trên thị trường thứ cấp tăng ở hầu hết các kỳ hạn ngoại trừ giữ nguyên ở kỳ hạn 3Y; chốt phiên ở mức: 3Y 1,90%; 5Y 1,96%; 7Y 2,27%; 10Y 2,78%; 15Y 2,95%.
- Nghiệp vụ thị trường mở:** Trên kênh cầm cố, NHNN chào thầu 3.000 tỷ đồng, kỳ hạn 07 ngày, lãi suất giữ ở mức 4,5%. Không có khối lượng trúng thầu, không có đảo hạn trong phiên hôm qua. NHNN chào thầu tín phiếu NHNN kỳ hạn 14 ngày, đấu thầu lãi suất. Có 10.150 tỷ đồng trúng thầu với lãi suất giữ ở mức 4,25%, có 200 tỷ đồng tín phiếu đảo hạn. Như vậy, NHNN hút ròng 9.950 tỷ đồng từ thị trường trong phiên hôm qua, khối lượng tín phiếu lưu hành trên thị trường tăng lên mức 106.660 tỷ đồng, không còn khối lượng lưu hành trên kênh cầm cố.
- Thị trường chứng khoán:** Trên thị trường chứng khoán, các chỉ số liên tục giảm điểm cùng khối lượng giao dịch gia tăng mạnh cho thấy tâm lý bi quan của nhà đầu tư. Kết phiên, VN-Index rớt mạnh 27,90 điểm (-2,18%) còn 1.254,12 điểm; HNX-Index giảm 4,63 điểm (-1,89%) xuống 239,74 điểm; UPCoM-Index mất 1,53 điểm (-1,51%) về 99,06 điểm. Thanh khoản thị trường ở mức rất cao với giá trị giao dịch trên 35.900 tỷ đồng. Khối ngoại tiếp tục bán ròng mạnh hơn 1.000 tỷ đồng trên cả 3 sàn.
- Được sự chấp thuận của Chính phủ, ngày 18/06/2024, NHNN đã ban hành Thông tư 06/2024/TT-NHNN** sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 02/2023/TT-NHNN ngày 23/4/2023 quy định về việc TCTD, chi nhánh ngân hàng nước ngoài cơ cấu lại thời hạn trả nợ và giữ nguyên nhóm nợ nhằm hỗ trợ khách hàng gặp khó khăn. Thông tư 06/2024/TT-NHNN kéo dài thêm 6 tháng thời hạn thực hiện giải pháp cơ cấu lại thời hạn trả nợ và giữ nguyên nhóm nợ theo Thông tư 02/2023/TT-NHNN đến hết ngày 31/12/2024. Việc này sẽ tiếp tục góp phần tháo gỡ khó khăn cho DN, người dân, giúp khách hàng giảm áp lực trả nợ, tạo điều kiện quay vòng vốn và tiếp cận vốn vay mới, có thêm nguồn lực đầu tư, phục hồi sản xuất, kinh doanh, phục vụ đời sống, tiêu dùng.



	24 Jun 24	Ngày (%)	Tuần (%)	Đầu năm (%)
USD index	105.47	-0.31%	0.15%	4.09%
USD/CNY	7.26	-0.03%	0.03%	2.27%
USD/EUR	0.93	-0.38%	0.02%	2.83%
USD/JPY	159.59	-0.13%	1.19%	13.14%
USD/KRW	1386.37	-0.05%	0.57%	7.11%
USD/SGD	1.35	-0.15%	0.07%	2.54%
USD/TWD	32.37	-0.02%	0.03%	5.49%
USD/THB	36.63	-0.22%	-0.52%	6.64%
USD/VND Trung tâm	24262	0.02%	0.01%	1.66%
USD/VND LNH	25457	0.01%	0.01%	4.98%
USD/VND tự do	25861	0.33%	0.35%	4.53%
Vàng	2332.93	0.54%	0.61%	13.11%
Dầu WTI	81.63	1.11%	1.62%	13.93%



### Lãi suất cơ bản các Ngân hàng Trung Ương

NHTW	Đồng tiền	Kỳ trước	Kỳ này	Ngày thay đổi	Cuộc họp tới
Mỹ	USD	5,25%	5,50%	26/7/2023	31/7/2024
Châu Âu	EUR	4,5%	4,25%	6/6/2024	18/7/2024
Anh	GBP	5,00%	5,25%	3/8/2023	1/8/2024
Nhật	JPY	-0,10%	0,10%	19/3/2024	31/7/2024
Australia	AUD	4,10%	4,35%	8/11/2023	6/8/2024

Nguồn: TCTK, NHNN, Hose, HNX, Thomson-Reuters, MSBResearch

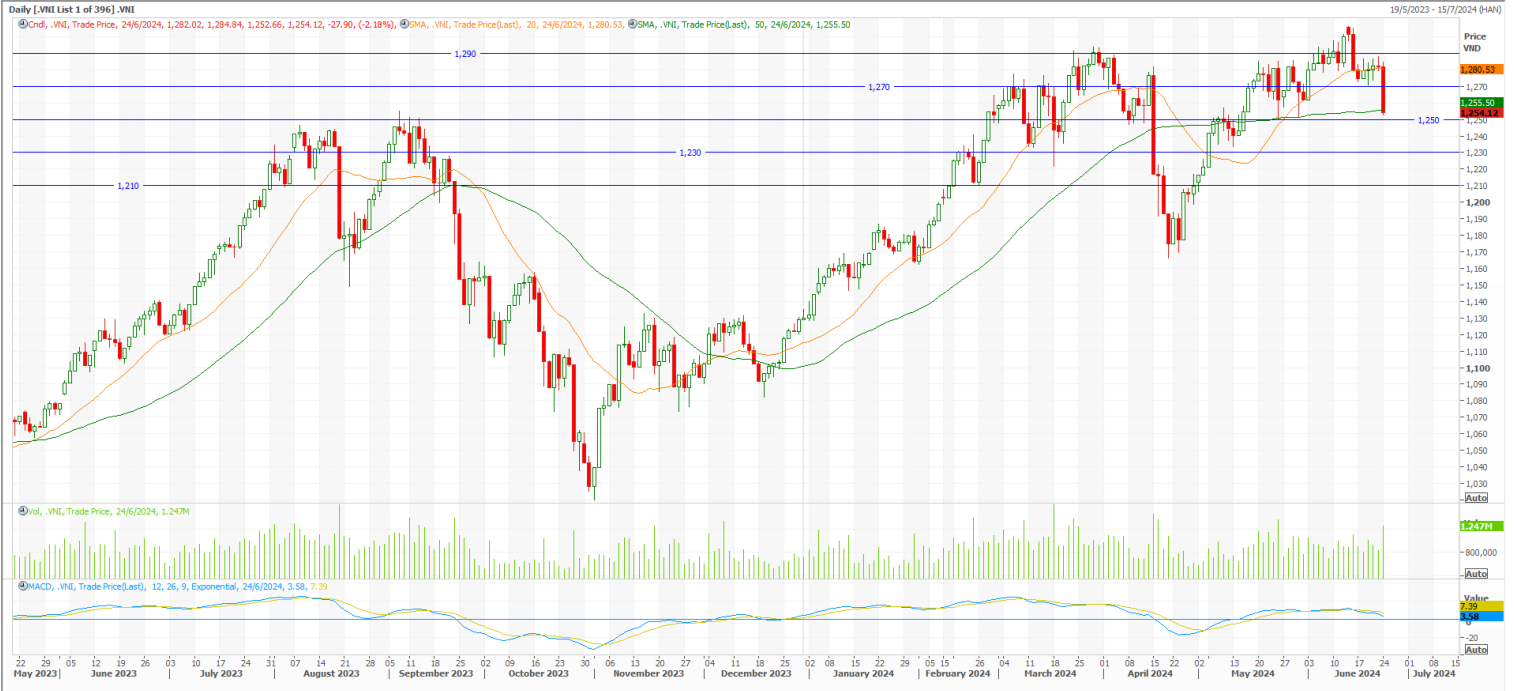
## Tin quốc tế

- Niềm tin kinh doanh tại Đức giảm nhẹ trong tháng 6.** Hãng Ifo khảo sát cho biết chỉ số niềm tin kinh doanh tại Đức ở mức 88,6 điểm trong tháng này, giảm nhẹ xuống từ 89,3 điểm của tháng 5 và thấp hơn dự báo ở mức 89,4 điểm. Các công ty lo ngại rằng thị trường Đức đang chật vật để cải thiện triển vọng kinh tế nhưng chưa đạt được nhiều tiến triển. Bên cạnh đó, về thị trường sản xuất, một số ý kiến cho rằng môi trường kinh doanh đang khó khăn hơn khi lượng đơn đặt hàng ngày càng giảm. Tại lĩnh vực dịch vụ, các công ty tỏ ra lạc quan hơn đối với triển vọng cuối năm 2024. Về thương mại, môi trường kinh doanh đang xấu đi đáng kể, theo sau tâm lý hoài nghi về những diễn biến địa chính trị tiêu cực kể từ đầu năm.
- Quan chức Nhật Bản cho biết quốc gia này sẵn sàng can thiệp vào thị trường tiền tệ nếu thấy cần thiết.** Trong buổi họp báo ngày hôm qua, Thứ trưởng Bộ tài chính Masato Kanda nhận định nếu có biến động quá mức về tiền tệ, nền kinh tế Nhật Bản sẽ bị ảnh hưởng tiêu cực. Do đó, trong trường hợp đồng JPY mất giá phi lý vì đầu cơ, Nhật Bản sẵn sàng thực hiện các biện pháp thích hợp để bảo vệ tỷ giá. Phát biểu của ông Kanda được đưa ra khi JPY mất giá xuống mức kỷ lục, với tỷ giá USD/JPY chạm mức 160,17. Trước đó, ngày 03/06, Nhật Bản xác nhận đã chi 62 tỷ USD can thiệp trong khoảng thời gian từ ngày 26/04 đến ngày 29/05. Quy mô của đợt can thiệp này lớn hơn so với dự báo của thị trường, cho thấy quyết tâm của Nhật Bản nhằm giải toả áp lực lạm phát nhập khẩu.
- Lịch công bố các chỉ số kinh tế:**

Ngày	Giờ VN	Mức độ ảnh hưởng	Chỉ số kinh tế	Kỳ này	Dự báo	Kỳ trước
24-06	15:00	*	Niềm tin kinh doanh Ifo Đức T6	88,6	89,4	89,3
25-06	12:00	*	CPI lõi Nhật Bản yy T4		1,9	1,8
25-06	20:00	*	Chỉ số giá nhà tại Mỹ mm T4		0,5	0,1
25-06	21:00	***	Chỉ số niềm tin tiêu dùng Conference Board Mỹ T6		100,2	102,0

# Thị trường chứng khoán

## VN-INDEX



VN-Index giảm mạnh, đóng cửa tại 1.254,12 điểm. VN-Index bắt đầu rơi mạnh trong phiên hôm qua sau khi đi ngang biên độ hẹp ở những phiên trước đó. Thanh khoản trong phiên cũng tăng rất mạnh với gần 1,25 tỷ cổ phiếu được giao dịch, cho thấy tâm lý của thị trường rất tiêu cực. Mặc dù vậy, VN-Index hiện tại đã về tới đường giá trung bình MA50, bên cạnh đó cũng rất gần ngưỡng hỗ trợ 1250 điểm, có thể sẽ tìm thấy sự cân bằng hoặc thậm chí có sự hồi phục trở lại ngay trong những phiên sắp tới.

### NGÂN HÀNG TMCP HÀNG HẢI VIỆT NAM

TNR Tower, 54A Nguyễn Chí Thanh - Đống Đa - Hà Nội

ĐT: 04.3771 8989 - Ext: 6867

### TRUNG TÂM NGHIÊN CỨU KINH TẾ

#### Những người thực hiện:

**Nguyễn Nữ Hoài Ninh - Trưởng nhóm**

Email: ninhnh1@msb.com.vn

**Nguyễn Trường Giang - CVC Phân tích**

Email: giangnt12@msb.com.vn

Những thông tin trên đây được Trung tâm Nghiên cứu kinh tế, MSB thu thập từ những nguồn được coi là đáng tin cậy. Những thông tin này chỉ mang tính tham khảo và Trung tâm Nghiên cứu kinh tế không chịu trách nhiệm về bất cứ tổn thất nào gây ra do việc sử dụng những thông tin trên vào mục đích kinh doanh. Những thông tin trên có thể thay đổi do diễn biến của thị trường và Trung tâm Nghiên cứu kinh tế không có trách nhiệm phải thông báo về những sự thay đổi này.

Mọi ý kiến đóng góp, đăng ký hoặc rút tên khỏi danh sách nhận bản tin, xin Quý khách vui lòng liên hệ qua địa chỉ: [Research@msb.com.vn](mailto:Research@msb.com.vn)